

Mẫu số 04: Báo cáo kết quả thẩm tra dự toán xây dựng công trình**ĐƠN VỊ THẨM TRA****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm

V/v: Kết quả thẩm tra dự
toán xây dựng công trình**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG
TRÌNH**Công
trình:.....Địa
điểm:.....***Kính gửi: (Tên Chủ đầu tư)***

Theo đề nghị của (tên Chủ đầu tư) về việc thẩm tra dự toán xây dựng công trình (tên công trình) và hợp đồng (số hiệu hợp đồng). Sau khi nghiên cứu hồ sơ, (đơn vị thẩm tra) có ý kiến như sau:

I. Thông tin về công trình/hạng mục công trình thẩm tra

- Tên Dự án:
- Tên công trình:
- Địa điểm xây dựng:
- Loại và cấp công trình/Lưu và cấp công trình cao nhất của Dự án:
- Cấp quyết định đầu tư:
- Chủ đầu tư:
- Nguồn vốn đầu tư:
- Thời gian thực hiện:
- Thông tin về các đơn vị tư vấn lập thiết kế, lập dự toán công trình; thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (nếu có):
- Giá trị dự toán đề nghị thẩm tra:

II. Căn cứ thẩm tra

1. Văn bản quy phạm pháp luật sử dụng để thẩm tra

- Pháp luật về xây dựng (Luật Xây dựng, Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Các Thông tư hướng dẫn Nghị định);
- Pháp luật về đầu tư công (đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công);
- Pháp luật về PPP (đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư);
- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác (như pháp luật về phí, lệ phí,...);
- Các cơ sở pháp lý xác định các yếu tố đầu vào sử dụng để thẩm tra dự toán xây dựng.

2. Hồ sơ, tài liệu của công trình/dự án

- Hồ sơ dự án đã phê duyệt (Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án, các tài liệu pháp lý của dự án);
- Kết quả thẩm tra thiết kế (nếu có);
- Hồ sơ tài liệu xác định chi phí của các công việc đã thực hiện (Các hợp đồng đã thực hiện, quyết định phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu,...).

III. Nhận xét về hồ sơ đề nghị thẩm tra

- Nhận xét về thành phần hồ sơ, sự đầy đủ, rõ ràng của các hồ sơ đề nghị thẩm tra;
- Nhận xét về tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị thẩm tra, bao gồm: trình tự xác lập các hồ sơ, năng lực đơn vị tư vấn;
- Nhận xét về việc sử dụng các căn cứ pháp lý làm cơ sở xác định dự toán xây dựng công trình.

IV. Nguyên tắc thẩm tra

- Phạm vi thẩm tra, các nội dung không thực hiện thẩm tra (nếu có), lý do,..
- Về phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình;
- Về cơ cấu, nội dung các khoản mục chi phí trong dự toán xây dựng công trình;
 - Cơ sở xác định khối lượng, định mức, đơn giá trong dự toán xây dựng công trình;
 - Cơ sở xác định các khoản mục chi phí trong dự toán xây dựng công trình;
 - ...

V. Kết quả thẩm tra

1. Đánh giá sự tuân thủ quy định của pháp luật khi xác định các thành phần chi phí của dự toán xây dựng

1.1. Đánh giá về sự phù hợp của các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng công trình.

1.2. Đánh giá về sự phù hợp của nội dung dự toán xây dựng công trình so với nội dung tổng mức đầu tư dự án được duyệt và đặc điểm, tính chất, yêu cầu của công trình.

1.3. Đánh giá về sự phù hợp của phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình với quy định.

1.4. Đánh giá về cơ sở xác định các thành phần chi phí

a) Sự phù hợp, đầy đủ của khối lượng công tác xây dựng, chủng loại và số lượng thiết bị tính toán trong dự toán xây dựng công trình.

b) Cơ sở xác định đơn giá xây dựng, đơn giá thiết bị, bao gồm:

- Sự tuân thủ trong việc áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố;

- Sự phù hợp của giá các yếu tố đầu vào, đơn giá sử dụng xác định dự toán, mặt bằng giá thị trường và các công cụ cần thiết khác để xác định dự toán xây dựng.

c) Cơ sở xác định các chi phí thuộc chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác, dự phòng phí theo quy định.

1.5. Trường hợp có định mức dự toán mới, định mức dự toán điều chỉnh: sự phù hợp của danh mục, phương pháp xác định, trị số hao phí định mức.

2. Kết quả thẩm tra:

2.1. Theo các căn cứ và nguyên tắc nêu trên, giá trị dự toán xây dựng công trình (tên công trình) sau thẩm tra như sau:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị trong TMDT được duyệt	Giá trị trong dự toán đề nghị thẩm tra	Giá trị dự toán thẩm tra	Tăng, giảm (+/-)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
1	Chi phí xây dựng				

2	Chi phí thiết bị				
3	Chi phí quản lý dự án				
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				
5	Chi phí khác				
6	Chi phí dự phòng				
	Tổng cộng				

2.2. Nguyên nhân tăng, giảm:

(Phân tích, đánh giá nguyên nhân tăng, giảm của các khoản mục chi phí so với giá trị dự toán xây dựng công trình đề nghị thẩm tra)

3. Kết luận và kiến nghị

NGƯỜI THẨM TRA

(ký, họ tên)

NGƯỜI CHỦ TRÌ

(ký, họ tên)

Chúng tôi hành nghề định giá XD hạng ..., số
...

ĐƠN VỊ THẨM TRA

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)